

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM GIÀNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HSST  
Ngày: 08-01-2025.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị V Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Miên và bà Vũ Thị Thủy.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2024/TLST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với:

**1. Bị cáo: Nguyễn Thị V**, sinh năm 1983; ĐKKH và nơi cư trú: thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh HD; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng Q5 và bà Trần Thị L5; Chồng: Nguyễn Văn C5; có 04 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt).

**2. Bị hại:** Bà Phạm Thị L (đã chết).

Địa chỉ: thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963.

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987.

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

\* *Người đại diện theo ủy quyền của anh N, anh L:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963.

Địa chỉ: thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

(có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

(có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Người làm chứng: Bà Ngô Thị L; anh Nguyễn Văn B (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị V có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Sáng ngày 16/10/2024, V điều khiển xe mô tô Honda SH BKS 34B4 - 489.86 từ nhà đến chợ Tân Kim, thành phố Hải Dương để bán hàng. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km2+200 đường Đền Bia - Hảo Hội (hướng đi thôn Hảo Hội) thuộc địa phận xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, là khu vực có biển báo nguy hiểm W221b (đường có gờ giảm tốc). Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên khi nhìn thấy bà Phạm Thị L, sinh năm 1964, ở thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng đang đi bộ từ phía bên phải sang phía bên trái theo chiều đường V đi, mặc dù V điều khiển xe tránh sang bên trái nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu xe của V đã va chạm vào bên trái người bà Lan, đẩy bà Lan ngã về phía trước. V không bị ngã, điều khiển xe về phía trước một đoạn thì dừng xe nhìn về phía sau thấy tại vị trí tai nạn có người khác nên Lan tiếp tục điều khiển xe đến thành phố Hải Dương mà không đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Hậu quả, bà Lan bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương nhưng đã tử vong. Đến sáng ngày 17/10/2024, V đến Công an huyện Cẩm Giàng tự thú, giao nộp xe mô tô BKS 34B4-489.86, mũ bảo hiểm và áo chống nắng.

Tại kết quả kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở bằng máy đo chuyên dụng của lực lượng Cảnh sát giao thông cho kết quả: 0,00g/ml và tại kết quả kiểm tra ma túy bằng que test ma túy tổng hợp cho thấy V có kết quả âm tính với các chất ma túy.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường là đoạn Km2+200, đường Đèn Bia - Hảo Hội thuộc địa phận xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng. Đường được trải nhựa tương đối nhẵn phẳng, rộng 6m có vạch sơn vàng kẻ đứt quãng ở giữa chia hai chiều đi hướng ngược nhau. Hai bên đường là lề cỏ, mương nước, ruộng, không có nhà dân và hệ thống đèn chiếu sáng. Theo chiều Đèn Bia đi Hảo Hội cách cột Km2+200 về phía Hảo Hội 150m bên phải lề đường là cột biển báo cảnh báo nguy hiểm W.221b (đường có gờ giảm tốc), cách biển này về phía Hảo Hội 50m là biển báo 207b (giao nhau với đường không ưu tiên bên phải). Tiếp đến bên phải là lối mở vào cổng bến xuất xăng dầu của kho xăng dầu Hải Dương. Sau lối mở bên phải vào kho xăng dầu Hải Dương trên mặt đường là 02 cụm vạch sơn giảm tốc kẻ ngang đường. Cách cột Km2+ 200 về phía Hảo Hội 224m bên trái đường là lối mở rộng 3m xuống đường ruộng. Lấy cột Km2+00 làm mốc và mép đường bên trái hướng Đèn Bia-Hảo Hội làm chuẩn. Hiện trường cụ thể (tả theo hướng đèn Bia đi Hảo Hội): Cách cột Km2+00 về phía Hảo Hội 227m (cách cuối lối mở bên trái xuống ruộng về phía Hảo Hội 01m) và cách mép đường chuẩn 0,6m trên lề cỏ bên trái đường là các đồ dùng, vật dụng gồm nón, bao dứa chứa túi nilon, dây buộc (1). Cách điểm số (1) về phía Hảo Hội 14,2m và cách mép đường chuẩn 0,5m trên mặt đường nhựa là tâm vùng vết màu nâu đỏ diện (1,2x 2,8)m. Vùng này có nhiều vết bánh xe đè qua xuôi về hướng Đèn Bia.

Khám xe mô tô biển kiểm soát 34B4 - 489.86: Xe mô tô Honda SH màu đen BKS 34B4-489.86 dài 1,93m, rộng tay lái 0,75m, cao 1,09m. Mặt trên chắn bùn phía trước có vùng mài xước sơn, nhựa chùi sạch bụi bẩn hướng trước sau phải sang trái diện (0,22 x 0,12)m. Khu vực mặt nạ bị vỡ miệng hướng trước về sau diện (21 x 0,5)cm, đẩy dòn mặt nạ về phía sau ép sát đầu xe. Nhựa ốp phía dưới mặt nạ xung quanh đèn xi nhan hai bên trái phải bị bung rời khớp nối, nứt vỡ nhựa, mài xước nhựa hướng trước sau diện (8 x 3,5)cm. Nhựa ốp đầu xe bị mài xước sơn nhựa hướng trước sau, phải trái chùi sạch bụi bẩn diện (17x10)cm, thấp cách đất 0,94m, cao cách đất 1,07m.

Kết luận giám định tử thi số 327/KL-KTHS ngày 22/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của bà Phạm Thị L do đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín, gãy xương cẳng chân trái). Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của bà Phạm Thị L do vật tày gây nên là phù hợp.

Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐG-TTHS ngày 04/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô BKS 34B4 - 489.86 tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị là 210.000đồng.

Ngày 19/10/2024, Cơ quan điều tra quản lý 01 đoạn video thu giữ tại Kho xăng dầu Hải Dương K132 ghi lại hình ảnh Nguyễn Thị V sau khi gây tai nạn dừng xe, quay đầu nhìn lại phía sau rồi điều khiển xe đi.

Ngày 10/12/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 34B4- 489.86 cho anh Chuẩn là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 20/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, không có ý kiến hay khiếu nại về Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Kết luận giám định tử thi; Kết luận định giá tài sản.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng, bị cáo không có ý kiến gì.

+ Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại (thông qua đơn xin xét xử vắng mặt) có quan điểm: Đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Ch (thông qua đơn xin xét xử vắng mặt) có quan điểm: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 34B4- 489.86 là tài sản của anh Chuẩn bị hư hỏng nhẹ, anh Chuẩn đã tự sửa chữa nên tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị V 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AL542668 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 02/10/2009 mang tên Nguyễn Thị V (ngay sau khi kết thúc phiên tòa).

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu trắng, nhãn hiệu Royal, kiểu dáng ¾ có kính chắn gió và 01 áo chống nắng màu đen có mũ trùm đầu.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi do mình gây ra là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm

chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Kết luận giám định tử thi; Kết luận định giá tài sản, trích xuất camera an ninh và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị V có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 16/10/2024 tại đoạn Km2 +200 đường Đền Bia - Hảo Hội thuộc địa phận xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, Nguyễn Thị V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS 34B4 - 489.86 hướng đi Đền Bia- Hảo Hội, khi đi qua biển báo nguy hiểm W221b (đường có gờ giảm tốc độ) không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm với bà Phạm Thị L đang đi bộ sang đường tại nơi không có phần đường dành cho người đi bộ qua đường. Hậu quả bà Lan bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương nhưng đã tử vong hồi 07 giờ cùng ngày. Sau khi gây tai nạn, V dừng lại và thấy bà Lan ngồi dậy được, bên cạnh có một người nữa nên đã rời khỏi hiện trường.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe tính mạng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo được học Luật giao thông đường bộ nên nhận thức rõ khi điều khiển xe phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc của Luật giao thông đường bộ. Quá trình bị cáo điều khiển xe đi đến Km2 +200 tại đoạn đường này có hệ thống biển báo nguy hiểm W221b (đường có gờ giảm tốc độ) nhưng bị cáo đã không tuân thủ, không chú ý quan sát, giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 12; khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 38 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT/BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Sau khi xảy ra va chạm, bị cáo thấy việc bà Lan ngồi dậy được và có người ngồi bên cạnh nên bị cáo cho rằng bà Lan không ảnh hưởng đến sức khỏe. Do vậy, bị cáo đã rời khỏi hiện trường. Ngay sau khi phát hiện bà Lan chết, bị cáo đã ra trình báo với cơ quan điều tra về hành vi của mình. Tuy nhiên hành vi trên của bị cáo vẫn đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Bị cáo có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Sau khi xảy ra sự việc biết bà Lan chết bị cáo đến Công an huyện Cẩm Giàng tự thú về hành vi của mình. Sau đó bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Ch tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường về chi phí sửa chữa xe mô tô và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bản thân bị cáo sinh sống tại nơi cư trú đã tích cực hưởng ứng các phong trào thiện nguyện tại địa phương được địa phương xác nhận. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, HĐXX xác định bị hại bà Phạm Thị L cũng có một phần lỗi là đi bộ qua đường tại khu vực không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và không chú ý quan sát các xe đang đi tới dẫn đến việc va chạm với xe mô tô do bị cáo điều khiển. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng; đại diện của bị hại có nguyện vọng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường theo thỏa thuận số tiền 410.000.000đồng (bao gồm: tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các chi phí khác), không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Ch: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 34B4-489.86 mà bị cáo mượn làm phương tiện đi lại sau đó đã xảy ra tai nạn giao thông bị hư hỏng nhẹ. Anh Chuẩn tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về chi phí sửa chữa xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mũ bảo hiểm và 01 áo chống nắng. Đây là vật dụng bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không xin lại và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Xét thấy vật chứng trên bị cáo không có nguyện vọng lấy lại nên Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Giấy phép lái xe mô tô của bị cáo. Do không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại cho bị cáo (thực hiện việc trả lại tại Tòa án ngay sau khi kết thúc phiên tòa).

Tiếp tục quản lý tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

[8]. Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Thị V theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[9]. Các vấn đề khác: Bà Phạm Thị L đi bộ qua đường tại khu vực không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô của Nguyễn Thị V là vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ, tuy nhiên bà Lan đã chết nên không đặt vấn đề xử lý.

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị V 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị V thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho UBND xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị V được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.*

2. Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Thị V theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị V 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AL542668 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 02/10/2009 mang tên Nguyễn Thị V (*đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị V giấy phép lái xe tại phiên toà sơ thẩm ngày 08/01/2025*).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu trắng, nhãn hiệu Royal, kiểu dáng  $\frac{3}{4}$  có kính chắn gió và 01 áo chống nắng màu đen có mũ trùm đầu.

*(Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 25/12/2024).*

01 đĩa DVD lưu đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn cần tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật phí lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm. Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, chỉ được kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị V Hà**

